

Số: 04/2025/QĐST-DS

Bắc Giang, ngày 24 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 100/2024/TLST- DS ngày 23 tháng 10 năm 2024 (sau khi sáp nhập huyện Yên Dũng về thành phố Bắc Giang theo Nghị quyết số 1191/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2025 là thụ lý số 74/2025/TLST – DS ngày 07/01/2025)

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn G, xã Đoan B, huyện Hiệp H, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn*:

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn H, xã Hương G, huyện Yên D, (nay là thành phố Bắc G), tỉnh Bắc Giang.

+ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1961; địa chỉ: Thôn H, xã Hương G, huyện Yên D, (nay là thành phố Bắc G), tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị N thống nhất thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị H có trách nhiệm thanh toán trả cho anh Nguyễn

Văn T tổng số tiền vay theo biên nhận vay tiền không đề ngày, số tiền là 320.000.000 đồng (trong đó 300.000.000 đồng tiền gốc và 20.000.000 tiền lãi).

Về thời hạn trả cụ thể như sau:

Ngày 21/02/2025 (dương lịch) chị H trả anh T số tiền 60.000.000 đồng.

- Ngày 21/3/2025 (dương lịch) chị H trả anh T số tiền 60.000.000 đồng.

- Ngày 21/4/2025 (dương lịch) chị H trả anh T số tiền 60.000.000 đồng.

- Ngày 21/5/2025 (dương lịch) chị H trả anh T số tiền 60.000.000 đồng.

- Ngày 23/6/2025 (dương lịch) chị H trả anh T số tiền 40.000.000 đồng.

- Ngày 21/7/2025 (dương lịch) chị H trả anh T số tiền 40.000.000 đồng.

Trường hợp chị H vi phạm bất cứ kỳ thanh toán nào, anh T có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự cưỡng chế thi hành án theo quy định chung đối với toàn bộ số tiền phải thanh toán.

2.2. Về án phí:

- Chị Nguyễn Thị H phải chịu cả 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả anh Nguyễn Văn T 8.625.000 đồng (*Tám triệu sáu trăm hai mươi năm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005381 ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên D(nay là thành phố Bắc G), tỉnh Bắc Giang.

2.3. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ khi anh T là bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu chị H là bên phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng còn phải trả cho anh Tuấn số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành còn phải trả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc G;
- Chi Cục THADS tp Bắc G;
- VKS ND tp Bắc G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Anh

